TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **63**/2017/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Xuân H, sinh năm 1986.
Địa chỉ: tổ Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Bà Hồ Thị Bích Đ, sinh năm 1986.
Địa chỉ: tổ Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Xuân H và bà Hồ Thị Bích Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Xuân H và bà Hồ Thị Bích Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên là Trần Hồ Anh T, sinh ngày 25/02/2009 và Trần Hồ Xuân T, sinh ngày 10/01/2013. Giao cháu Trần Hồ Anh T cho bà Đ tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Trần Hồ Xuân T cho ông H tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông H, bà Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H, bà Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông Trần Xuân H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là

150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 006972 ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Nam. Ông Trần Xuân H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*).

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn T, huyện B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Hải